

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt trữ lượng khoáng đất làm vật liệu san lấp trong “Báo cáo
kết quả thăm dò khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại xã Tân Trường,
thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa”**

(Trữ lượng tính đến ngày 21 tháng 3 năm 2022)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ
quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Căn cứ Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về
việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm
dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 /12/2016; Thông tư số
51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 bổ sung một số điều của Thông tư số
45/2016/TT-BTNMT ngày 26 /12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy
định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết
quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động
khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng
sản;*

*Căn cứ Thông tư số 60/2017/TT-BTNMT ngày 08/12/2017 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên
khoáng sản rắn; Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường ban hành Quy định về kỹ thuật về công tác thăm dò cát,
sỏi lòng sông và đất, đá làm vật liệu san lấp;*

*Căn cứ Quyết định số 4343/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh
Thanh Hóa về việc phê duyệt bổ sung các Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng
sản tỉnh Thanh Hóa đã phê duyệt trước ngày 01/01/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 3328/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của UBND tỉnh về
việc phê duyệt bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc
thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh;*

*Căn cứ Giấy phép số 267/GP-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh
Thanh Hóa về việc cho phép Công ty cổ phần Grand Mountain được thăm dò
khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn;*

Xét Đơn kèm theo hồ sơ của Công ty cổ phần Grand Mountain đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 393/TTr-STNMT ngày 04/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua báo cáo và phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất làm vật liệu san lấp trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa”, với các nội dung chính sau:

1. Diện tích khu vực thăm dò, phê duyệt trữ lượng là 7,5 ha được giới hạn bởi các điểm góc từ 1, 2, 3 và 4 (có tọa độ được xác định tại Phụ lục số 01).

2. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất làm vật liệu san lấp đã tính trong báo cáo: Cấp 122: 1.865.832 m³

3. Khoáng sản đi kèm: Không.

4. Mức sâu và các khối trữ lượng phê duyệt: như Phụ lục số 02 kèm theo.

Trữ lượng và tài nguyên khoáng sản đất làm vật liệu san lấp của từng khối, cấp được thống kê chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo Quyết định này.

5. Xác nhận trữ lượng khoáng sản được phép đưa vào thiết kế khai thác:

- Cấp 122: 1.865.832 m³;

- Các khoáng sản đi kèm: Không.

Điều 2. Các tài liệu của báo cáo kết quả thăm dò được sử dụng để lập dự án đầu tư khai thác mỏ/thiết kế khai thác mỏ và giao nộp lưu trữ địa chất.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch tỉnh (để b/c);
- Văn phòng Bộ GTVT;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Các Sở: TNMT, XD;
- TT Thông tin Lưu trữ địa chất;
- Công ty cổ phần Grand Mountain;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**TỌA ĐỘ KHU VỰC THĂM DÒ, PHÊ DUYỆT TRỮ LƯỢNG
KHOÁNG SẢN ĐẤT LÀM VẬT LIỆU SẢN LẬP TẠI XÃ
TÂN TRƯỜNG, THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định phê duyệt trữ lượng số /QĐ-UBND
ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000 (Kinh tuyến trực 105^0 , múi chiếu 3^0)	
	X (m)	Y (m)
1	2139 768.00	570 334.00
2	2139 713.00	570 532.00
3	2139 363.20	570 418.00
4	2139 426.00	570 221.00
Diện tích S = 7,5 ha		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**THỐNG KÊ TRỮ LƯỢNG VÀ TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN KHOÁNG SẢN
ĐẤT LÀM VẬT LIỆU SAN LẤP TẠI XÃ TÂN TRƯỜNG,
THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA**

*(Kèm theo Quyết định phê duyệt trữ lượng số /QĐ-UBND
ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

STT	Khối trữ lượng	Mức sâu thấp nhất khối trữ lượng (m)	Trữ lượng (m³)	Ghi chú
1	1-122	+ 70,0	925.222	
2	2-122	+ 95,0	940.610	
Tổng trữ lượng cấp 122			1.865.832	